

NGƯỜI THAI Ở KHU TỈNH NH CẤP XÃ TÂN LẬP, HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SON LA

TRẦN THỊ MAI LAN

Để giải phóng mặt bằng cho công trình xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La, xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã được chọn làm điểm tiếp nhận dân tái định cư – hầu hết là người Thái Đen - từ xã Ông, huyện Mộc Châu trong tỉnh chuyển đến. Đây là điểm mẫu di dân giải phóng mặt bằng đầu tiên được thực hiện từ năm 2003. Đến nay, trải qua 3 năm sinh sống trên vùng đất Tân Lập, những người dân đã dần thích nghi với điều kiện sống mới. Tuy nhiên, trong quá trình thích nghi, một số khó khăn đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của họ.

Trước hết phải kể đến ngôi nhà- nơi sinh hoạt chủ yếu của người Thái - chỉ một thời gian ngắn sau khi được đưa vào sử dụng, ngôi nhà tái định cư đã bộc lộ những nhược điểm nhất định. Chất liệu làm nhà hoàn toàn thay đổi, trước kia, nhà của người Thái được làm bằng gỗ, tre, bèo... tạo cảm giác thoáng mát thì nay nhà được xây bằng bê-tông, mái tôn nên rất nóng bức về mùa hè và gây tiếng ồn khi trời mưa. Họ còn gặp phải những trở ngại khác do sự xuống cấp về chất lượng công trình như mái hiên ngắn, cột và tường gãy nứt, mái dột, nền lún..., gây xáo trộn nếp sống của họ. Ở Ông, Mộc Châu, người Thái Đen quen sống trong không gian rộng rãi bao gồm nhà sàn gỗ, vườn cây, ao cá nên khi đặt chân đến điểm tái định cư mới, họ không khỏi ngỡ ngàng bởi một không gian

sống thu hẹp hơn so với trước khá nhiều. Không gian phía ngoài ngôi nhà không còn là những vườn rộng rãi mà là những mảnh đất hẹp phía trước nhà, chỉ đủ trồng một số loại cây và rau thơm. Khoảng cách giữa các ngôi nhà quá gần, có thể nhìn rõ sang nhà nhau - điều này không phù hợp với tập quán sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Không gian phía trong ngôi nhà lại càng bức bối hơn. Người dân cho biết, diện tích nhà tái định cư chỉ bằng một nửa diện tích nhà sàn cũ của họ. Trước kia, ngôi nhà sàn có thể là nơi cộng cư của 2-3 gia đình nhỏ như hình thức cộng cư này trở nên khó thực hiện ở nhà tái định cư. Giải pháp về chỗ ở đã được nhiều gia đình ở đây thực hiện bằng cách dùng các nguyên vật liệu của nhà cũ quay phía dưới gầm sàn để ở. Nơi này người Thái vẫn quen cất giữ nguyên liệu, công cụ sản xuất, củi đốt... Ngôi nhà của họ không còn là nhà sàn nữa mà đã trở thành nhà hai tầng. Kết cấu và diện tích nhà cũng khiến người Thái phải từ bỏ một số thói quen cũ:

- Do kết cấu mái yếu nên người ta không thể làm tầng gác sát với mái để cất giữ lương thực và chăn đệm như trước.

- Một số gia đình mang khung cử đến Tân Lập và có kế hoạch mua sọt bán sẵn để đựng lương thực do điều kiện nhà quá chật, họ không thể đặt khung cử trong nhà để tranh

thủ dẹt vào lúc rồi rãi nh- tr- ớc mà phải tháo cát đi.

- Mặt bằng nhà của ng- ời Thái tr- ớc kia khá rộng, trong những buổi liên hoan cộng đồng, họ có thể bày hai dãy cỗ chạy dọc theo chiều dài ngôi nhà và cùng ăn uống, sinh hoạt văn nghệ nh- ng ở nơi ở mới, cả chiều dài và chiều rộng của ngôi nhà đều không đáp ứng đ- ợc yêu cầu tổ chức nh- vậy.

- Ng- ời Thái vốn có nhiều chăn đệm trong nhà, một phần để gia đình dùng, phần khác để dành cho khách nghỉ lại qua đêm. Số chăn đệm đó th- ờng t- ơng ứng với diện tích mặt bằng nhà và họ có thể tiếp đón nhiều khách. Nh- ng với mặt bằng chật hẹp của nhà tái định c- , sẽ thiếu chỗ ngủ khi có vài ng- ời khách nghỉ lại qua đêm.

Một thách thức khác mà ng- ời Thái ở đây phải đối mặt là sự thay đổi về điều kiện môi tr- ờng. Khi đến định c- ở Tân Lập, ng- ời Thái ở ĩ Ong, M- ờng La đã gặp phải sự thay đổi rõ rệt về khí hậu: mát mẻ hơn về mùa hè và lạnh hơn về mùa đông. Điều kiện địa hình khác biệt hoàn toàn với độ cao khoảng 1000m so với mặt biển khiến cho những cây trồng cũ không thích nghi đ- ợc. N- ớc sinh hoạt và n- ớc phục vụ sản xuất th- ờng xuyên không đủ, nhất là vào mùa khô, n- ớc bị thiếu 2-3 tháng trong khi đó ở ĩ Ong, họ đ- ợc h- ớng nguồn n- ớc rất dồi dào từ sông, suối, ao. Đất sản xuất chất l- ợng kém, khô và dốc, diện tích đất bị hạn chế, chỉ bằng một nửa diện tích đất ng- ời Thái sử dụng ở ĩ Ong, M- ờng La. Hệ thống chợ không có, buôn bán không phát triển.. Điều kiện sống mới đã khiến ph- ơng thức sản xuất của ng- ời dân bị thay đổi về cơ bản. Từ canh tác lúa n- ớc 2

vụ/năm, họ phải chuyển sang canh tác lúa n- ơng 1 vụ/năm với năng suất thấp; v- ờn rau và cây ăn quả phong phú về chủng loại, cho năng suất cao và thu nhập ổn định ở quê cũ đ- ợc thay thế bằng những n- ơng chè đã đ- ợc trồng sẵn bằng vốn của Nhà n- ớc. Sau 3 năm, chè cho thu hoạch nh- ng năng suất còn thấp. Bên cạnh đó, nông tr- ờng không thu mua đ- ợc hết số l- ợng chè mà ng- ời dân thu hoạch đ- ợc nên nguồn thu nhập từ chè rất hạn chế. Những gia đình khác nhận nuôi bò sữa đều bị thất bại, do dịch bệnh và thiếu nguồn cỏ nên bò chết nhiều.

Điều kiện sống mới cũng kìm hãm sự phát triển chăn nuôi của đồng bào. Số gia súc, vật nuôi đ- ợc đ- a từ ĩ Ong đến Tân Lập do không thích nghi đ- ợc với môi tr- ờng mới nên chết khá nhiều. Số còn lại sau quá trình chăm sóc vẫn không thể cho thu nhập nh- ở nơi ở cũ. Tập quán nuôi, đánh bắt và buôn bán thủy sản vốn đã tồn tại từ nhiều đời nay của đồng bào không còn đ- ợc phát huy ở vùng đất mới do không có sông suối, do diện tích đất hẹp và thiếu n- ớc nên không thể đào ao nuôi tôm cá. Thêm nữa, đất rừng không đ- ợc giao, những sản phẩm thu hoạch từ rừng không có khiến đời sống của ng- ời dân càng thêm khó khăn.

Nh- vậy, nguồn thu chủ yếu của ng- ời dân tái định c- chỉ trông vào canh tác nông nghiệp trên những n- ơng định c- diện tích hẹp, năng suất thấp, trong khi đó, họ còn phải lo rất nhiều khoản chi phí không hề có tr- ớc đây. Sự thiếu hụt l- ợng thực là điều khó tránh khỏi, nhất là sau khi chế độ hỗ trợ l- ợng thực của Nhà n- ớc trong 2 năm kết thúc. Để bù lại nguồn l- ợng thực thiếu hụt, đồng bào phải mua thêm gạo tại các quán

hàng trong xã. Về thực phẩm, trước kia họ có thể tự túc được hầu hết từ những sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi, nhưng ở Tân Lập, họ chỉ tự túc được một số lượng nhỏ rau và măng, còn phần lớn thực phẩm phải mua. Cơ cấu thực phẩm có nhiều biến đổi. Trước kia, thực phẩm chính mà người Thái ở đây thường dùng là thủy sản, thịt, các thực phẩm khác đóng vai trò thứ yếu. Sau tái định cư, các món ăn được chế biến từ thủy sản ít xuất hiện trong các bữa ăn của người Thái. Nếu trước kia, nguồn thức ăn của người dân có thể dựa chủ yếu vào khai thác từ tự nhiên và sản xuất thì nay, nguồn thức ăn của họ phụ thuộc rất nhiều vào mua bán, trao đổi.

Chi phí cho điện và nước chiếm một khoản không nhỏ so với thu nhập của đồng bào tái định cư. Trước tái định cư, các bản của người Thái ở Mường Chà có điện. Sau tái định cư, người dân đã được dùng điện lưới quốc gia và họ phải trả chi phí tiêu dùng điện hàng tháng. Đối với nước thì ngược lại, trước tái định cư, nguồn nước tự nhiên khá dồi dào, nhưng sau tái định cư, điều kiện địa hình mới không cho phép họ khai thác được nguồn nước từ thiên nhiên để sản xuất, kể cả nước sinh hoạt, nước uống của gia súc đều trông vào nguồn nước mua của Nhà nước. Tình trạng thiếu nước xảy ra thường xuyên, nhất là đối với những bản nằm trong khu vực địa hình cao như bản Hoa II. Cũng sau tái định cư, nhờ vào kinh phí đền bù, nhiều gia đình đã có từ 1-2 xe máy, kèm theo là khoản chi phí cho xăng, xe khiến cho mất cân bằng giữa thu và chi của người dân ngày càng lớn.

Một số yếu tố văn hóa truyền thống cũng đã bị xáo trộn sau tái định cư. Có những

phương pháp chữa bệnh truyền thống bằng thuốc nam không còn được thực hiện do không tìm thấy nguồn dược liệu ở khu vực rừng của Tân Lập. Các tập quán sản xuất liên quan đến nghề dệt thủ công truyền thống như trồng chàm, trồng bông, chế biến bông, sợi, dệt, nhuộm... đều không còn được duy trì. Do diện tích đất trồng trọt hạn chế, thậm chí không đủ đất để dành cho các cây lượng thực nên các loại cây cung cấp nguyên liệu dệt, nhuộm quen thuộc của người Thái không được canh tác. Bởi vậy, nghề dệt thủ công nổi tiếng của người Thái đang dần bị mai một.

Hình thức sinh sống quần tụ theo gia đình, dòng họ truyền thống của người Thái cũng bỗng chốc bị phá vỡ khi thực hiện tái định cư. Kết cấu của các bản Thái cũ ở Mường Chà đã bị chia tách, nửa bản này được ghép với nửa bản khác để tạo nên một bản mới. Những đại gia đình từ trước vẫn quen sống quây quần với nhau trong một khu vực nhất định, thường xuyên qua lại, tương trợ nhau thì nay phải sống cách xa nhau 3-4km, gây khó khăn trở ngại đến đời sống vật chất cũng như tinh thần của họ.

Về mặt xã hội, khi tới Tân Lập, người Thái Đen ở Mường Chà đã gặp phải một số khó khăn khi thiết lập quan hệ với nhóm Thái Trắng sở tại do mối liên quan về quyền lợi. Người Thái Trắng sở tại vốn quen với lối canh tác quảng canh, năng suất thấp, nay họ phải chia sẻ một phần đất đai cho người Thái Đen tới đây tái định cư nên cảm thấy quyền lợi của họ bị tổn hại, từ đó, họ có cái nhìn không mấy thiện cảm đối với người dân mới đến. Một số xích mích nhỏ đã xảy ra giữa họ

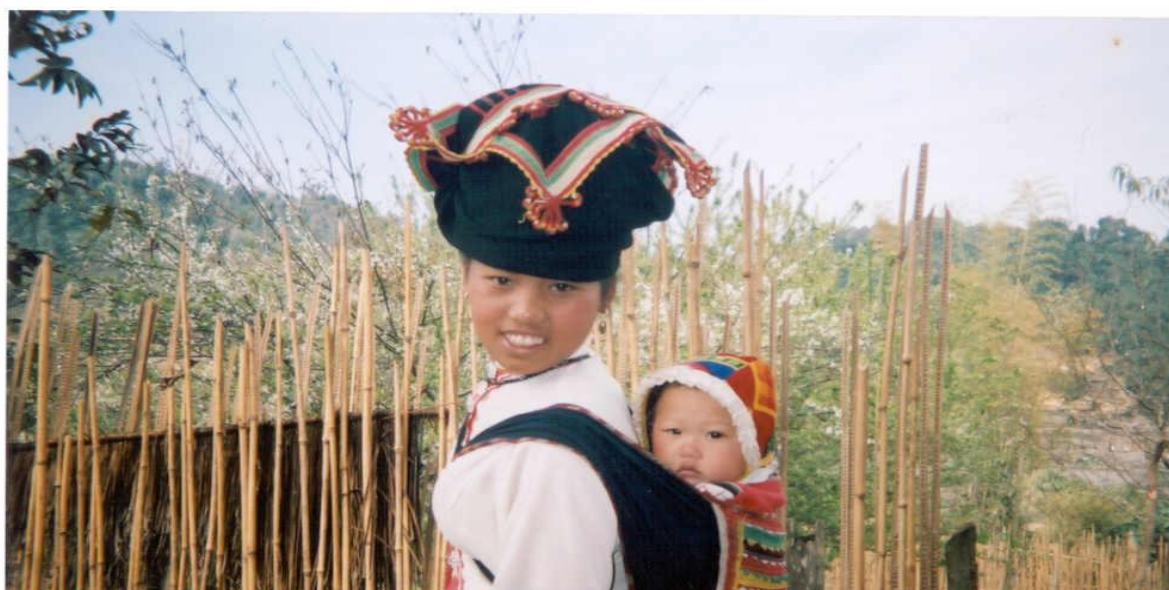
nh- : xô xát giữa thanh niên hai nhóm Thái; tin đồn về loài ma cà rồng xuất hiện trong cộng đồng của ng-ời Thái tái định c- chuyên đi hại mọi ng-ời khiến cho ng-ời Thái sợ hãi và xa lánh ng-ời dân tái định c- ; miếu thờ thổ công của ng-ời dân tái định c- đặt ở đầu bản Dọi II bị ng-ời dân sợ hãi tại đập nát... Trong khi đó, ng-ời Thái tái định c- rất cần sự chia sẻ khó khăn và giúp đỡ thiết thực từ ng-ời dân sở tại sau khi họ đã hy sinh những quyền lợi vật chất của mình vốn đã đ-ợc tạo dựng từ nhiều thế hệ tr-ớc và rời bỏ quê h-ơng bản quán vì lợi ích chung của quốc gia.

Mặc dù đã nhận đ-ợc sự quan tâm t-ơng đối toàn diện của Nhà n-ớc, sự đầu t- và nâng cấp cơ sở hạ tầng, điện, n-ớc... phục vụ cho tái định c-, đời sống tr-ớc mắt của đồng bào có những mặt tiến bộ hơn tr-ớc nh-ng quá trình thực hiện dự án vẫn còn thể hiện nhiều bất cập ch- a đ-ợc giải quyết thấu đáo, làm ảnh h-ởng không nhỏ đến sự ổn định đời sống lâu dài của ng-ời dân tái định c-. Để khắc phục những bất cập nói trên rất cần

đến sự quan tâm đúng mức của Nhà n-ớc, các ban, ngành liên quan và nhất là chính quyền địa ph-ơng nhằm giúp đỡ ng-ời dân tái định c- giảm bớt đ-ợc những khó khăn về vật chất, gìn giữ, bảo tồn đ-ợc những nét đẹp văn hóa vật chất, tinh thần truyền thống cũng nh- xóa bớt những ngăn cách trong mối quan hệ cộng đồng, xã hội. Từ đó, họ mới có thể yên tâm hơn để tạo dựng cuộc sống mới trên quê h-ơng thứ hai của mình.

Tài liệu tham khảo

1. Báo cáo sơ kết thực hiện di dân tái định c- mẫu xã Tân Lập, huyện Mộc Châu, số 56/BC-UB của UBND tỉnh Sơn La.
2. Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng năm 2005-ph-ơng h-ớng nhiệm vụ năm 2006, số 141/BC-UBND của UBND huyện Mộc Châu.
3. Dự thảo đề xuất chính sách đền bù di dân tái định c-. Dự án thủy điện Sơn La.



Ng-ời Khơ Mú ở Điện Biên

□nh: Minh Hiếu